

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOA LƯ  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2018/HS-ST

Ngày: 12 - 9 - 2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** ông Vũ Quang Chung.

**Hội thẩm nhân dân:** ông Phạm Đức Thọ và bà Phạm Thị Kim Oanh.

**- Thư ký phiên toà:** bà Giang Thị Mên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư tham gia phiên toà:** ông Đặng Xuân Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2018/HSST ngày 30/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2018/QĐXXST-HS ngày 31/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D** (tên gọi khác: không) sinh năm: 1969, tại xã N, huyện H; giới tính: Nam. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Công B, con bà: Hà Thị C; vợ: Trần Thị Minh T (Trần Thị V); con: có 02 con: lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Bản án hình sự phúc thẩm số: 30 ngày 07/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt Phạm Văn D 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

- Quyết định số: 1095/QĐ - CT ngày 09/11/2006 của UBND huyện Hoa Lư quyết định đưa Phạm Văn D đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/6/2018, đến ngày 17/6/2018 chuyển tạm giam hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

### **Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Thành C sinh năm 1999; vắng mặt.
- Anh Nguyễn Hải Ch sinh năm 1994; vắng mặt.
- Chị Đỗ Thị L sinh năm 1963; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN :**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D sinh năm 1969; ở xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 16/6/2018, D thuê một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) làm nghề xe ôm, chở D từ xã N, đến nhà nghỉ T ở Phố M, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy về sử dụng. Khi đến cổng nhà nghỉ T, D trả công xe ôm 50.000 đồng, rồi đi bộ vào trong nhà nghỉ. D đi lên tầng hai của nhà nghỉ thì gặp bà Đỗ Thị L sinh năm 1963, là chủ nhà nghỉ T ở cầu thang, bà L hỏi D “đến thuê phòng à”, D không trả lời mà đi thẳng lên trên tầng hai. Tại hành lang tầng hai D thấy tất cả các phòng đều mở cửa chỉ có phòng 202 là đóng cửa, D đến gõ cửa phòng 202, thì có một người phụ nữ khoảng 25 - 30 tuổi mở hé cửa. D hỏi người phụ nữ “có ma túy không, bán cho tôi 200.000 đồng”, người phụ nữ trả lời “có”. D móc trong túi quần trước bên phải đang mặc trên người lấy 200.000 đồng đưa cho người phụ nữ, người phụ nữ trên cầm tiền rồi đưa qua khe cửa cho D 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng nói “ma túy đây” rồi đóng cửa lại. D cầm rồi mở bao thuốc lá ra kiểm tra, bên trong có 03 điều thuốc lá đầu lọc nhãn hiệu Vinataba và 01 gói nhỏ màu vàng, biết gói nhỏ màu vàng đó là ma túy, D cầm ở tay phải rồi đi bộ quay ra khỏi nhà nghỉ T để tìm nơi sử dụng. Khi D vừa ra khỏi cổng nhà nghỉ T thì gặp tổ công tác Công an huyện Hoa Lư đang làm nhiệm vụ, D đã thả bao thuốc lá đang cầm ở tay phải xuống đất cách chân phải D đang đứng khoảng 20cm, Tổ công tác đã yêu cầu D nhặt bao thuốc lá lên giao nộp, D khai nhận trong đó có ma túy. Tổ công tác đã mở bao thuốc lá D giao nộp, kiểm tra trước sự chứng kiến của D và người làm chứng: bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu Vinataba bên trong có ba điều thuốc lá đầu lọc nhãn hiệu Vinataba và 01 gói nhỏ bên ngoài là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật đã thu giữ theo quy định của pháp luật. Đưa D và mời những người có liên quan về trụ sở Công an huyện Hoa Lư để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư tiến hành cân xác định trọng lượng gói nhỏ thu giữ của Phạm Văn D và niêm phong gửi đi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 120/KLGD - PC54 - MT ngày 17/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1695 gam là ma túy, loại Heroine..*

*Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSHL ngày 27/8/2018 Viện Kiểm sát nhân huyện Hoa Lư truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Văn D từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2018.

*\* Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có một mẫu vật ký hiệu M1= 0,1372 g ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong niêm phong ban đầu(mẫu vật hoàn trả của phòng PC 54 Công an tỉnh Ninh Bình).

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Phạm Văn D gồm có: vỏ giấy gói ban đầu, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng bên trong có 03 điều thuốc lá đầu lọc nhãn hiệu Vinataba.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp lời khai người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,1695gam heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của Phạm Văn D ngày 16/6/2018 đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng viện kiến sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh, lây lan tệ nạn nghiện ma túy vốn đang là một vấn nạn nhức nhối của toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo vẫn cố tình thực hiện dẫn đến phạm tội. Do đó, cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội; bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích vụ lợi, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 phong bì niêm phong bên trong có một mẫu vật ký hiệu M1= 0,1372 g ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong niêm phong ban đầu(mẫu vật hoàn trả của phòng PC 54 Công an tỉnh Ninh Bình); 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Phạm Văn D gồm có: vỏ giấy gói ban đầu, vỏ phong bì niêm phong ban đầu; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng bên trong có 03 điếu thuốc lá đầu lọc nhãn hiệu Vinataba. Cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về nguồn gốc số Heroine:

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Văn D khai nhận mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ tại phòng 202 nhà nghỉ thắp T, phố M, thị trấn T, huyện H. Sau khi bắt giữ Phạm Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoa Lư đã tiến hành kiểm tra nhà nghỉ T nhưng không phát hiện người phụ nữ nào có đặc điểm giống như lời khai của D. Do đó không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm được Phạm Văn D thuê chở đến nhà nghỉ T mua ma túy, Phạm Văn D khai nhận không biết tên, địa chỉ, D cũng không nói cho người đàn ông đó biết việc đi mua ma túy, nên không đủ cơ sở để xem xét xử lý.

- Đối với bà Đỗ Thị L là chủ nhà nghỉ T, quá trình điều tra đã xác định khi có người phụ nữ vào hỏi thuê phòng thì bà đã dẫn lên phòng 202 để xem phòng, sau đó bà quay xuống quầy lễ tân để chuẩn bị làm thủ tục thuê phòng và đăng ký lưu trú cho khách. Trên đường từ tầng hai xuống tầng 1, bà có gặp Phạm Văn D đi lên, bà L có hỏi nhưng D không trả lời, nghĩ D đi cùng với người phụ nữ kia nên bà không hỏi nữa. Bà L không biết người phụ nữ trên và D mua bán ma túy với nhau lúc nào. Sau khi D bị bắt giữ, bà L đã cùng với Công an huyện Hoa Lư kiểm tra nhà nghỉ T nhưng không thấy người phụ nữ đã đến hỏi thuê phòng đâu. Do người phụ nữ trên chưa đăng ký thuê phòng nên bà L không biết tên, địa chỉ như thế nào. Do đó không có căn cứ xem xét xử lý đối với bà L.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Phạm Văn D 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 16/6/2018.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có một mẫu vật ký hiệu M1= 0,1372 g ma túy loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong niêm phong ban đầu(mẫu vật hoàn trả của phòng PC 54 Công an tỉnh Ninh Bình).

- 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Phạm Văn D gồm có: vỏ giấy gói ban đầu, vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

- 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba màu vàng bên trong có 03 điều thuốc lá đầu lọc nhãn hiệu Vinataba.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Hoa Lư và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư lập ngày 29/8/2018.

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Phạm Văn D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (12/9/2018).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa Lư;
- CA H. Hoa Lư;
- Chi cục THADS H. Hoa Lư;
- Sở T- pháp NB;
- Bị cáo;
- L- u.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Vũ Quang Chung**

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND H. Hoa Lư;
- CA H. Hoa Lư;
- THADS H. Hoa Lư;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Quang Chung**